

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/DS-ST

Ngày: 28-6-2023

V/v: *Tranh chấp dân sự về hợp
đồng mua bán tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Thuỳ Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Phước Tâm**.

Ông **Trần Văn Bé Hai**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 728/2023/TLST-DS ngày 05/12/2022 về việc: “Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2023/QĐXXST-DS ngày 16/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 190/2023/QĐST-DS ngày 02/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Văn D, sinh năm 1966 – Chủ cửa hàng thức ăn thủy sản D.

Địa chỉ: Tổ 13, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị O (Y), sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ 36, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn L, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 36, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

(Ông D có mặt, bà O và ông L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tổ tụng của nguyên đơn ông Phan Văn D trình bày

Ông Phan Văn D là đại lý cấp 1 chuyên phân phối thức ăn nuôi cá tại xã B, huyện C, tỉnh Đ, do là chỗ quen biết với bà Nguyễn Thị O (Y) và ông Võ Văn L nên từ tháng 12/2017, ông D có bán thức ăn nuôi cá cho bà Nguyễn Thị O và ông Võ Văn L hiệu TongWei, mỗi lần giao thức ăn cho bà O khoảng 20 – 30 bao trong tuần, hai bên thỏa thuận khi nào cân cá thì ông L và bà O trả tiền thức ăn cho ông D. Sau mỗi lần thanh toán tiền mua thức ăn thì ông L và bà O có chốt sổ nợ với ông D và ký nhận vào sổ “Theo dõi nhận hàng và thanh toán” với ông D.

Đến ngày 24/10/2019 hai bên thống nhất chốt khoản tiền mua thức ăn gồm nợ mới 160.000.000 đồng và nợ cũ là 50.000.000 đồng, tổng cộng là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng), bà O có ký tên L Y (là tên của thường gọi của bà O là Y và tên L là chồng bà Y) trong sổ “Theo dõi nhận hàng và thanh toán”, do sơ xuất nên ghi số tiền là 210.000 đồng, nhưng viết bằng chữ là hai trăm mười triệu đồng.

Theo đơn khởi kiện và tại phiên hòa giải ông Phan Văn D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị O (Y) và ông Võ Văn L, cùng liên đới trả cho ông D - Chủ cửa hàng thức ăn thủy sản D số tiền mua thức ăn còn nợ là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kèm theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án Sổ theo dõi nhận hàng và thanh toán có thể hiện số tiền cụ thể mà các bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn nợ của nguyên đơn, Tòa án đã thông báo cho các bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết nhưng các bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn không có ý kiến gì nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh. Các tình tiết không thống nhất và lập luận của các bên: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về tổ tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại xã Bình Thạnh, huyện

Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có người đại diện tham gia phiên tòa. Đồng thời, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu trong vụ án này do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Phan Văn D - Chủ cửa hàng thức ăn thủy sản D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị O (Y) và ông Võ Văn L cùng liên đới trả cho ông D - Chủ cửa hàng thức ăn thủy sản D số tiền mua thức ăn còn nợ là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Phan Văn D có thỏa thuận mua bán thức ăn nuôi cá cho bà Nguyễn Thị O và ông Võ Văn L, hai bên thỏa thuận khi nào cần cá thì ông L và bà O trả tiền thức ăn cho ông D. Sau mỗi lần thanh toán tiền mua thức ăn thì ông L và bà O có chốt sổ nợ với ông D và có ký nhận vào sổ “Theo dõi nhận hàng và thanh toán” với ông Phan Văn D.

Đến ngày 24/10/2019 hai bên thống nhất chốt khoản tiền mua thức ăn gồm nợ mới 160.000.000 đồng và nợ cũ là 50.000.000 đồng, tổng cộng là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng), bà O có ký tên L Y (là tên của thường gọi của bà O là Y và tên L là chồng bà Y) trong sổ “Theo dõi nhận hàng và thanh toán”, do sơ xuất nên ông D ghi số tiền là 210.000 đồng, nhưng viết bằng chữ là hai trăm mười triệu đồng.

Việc mua bán thức ăn đã được ông D chứng minh bằng sổ theo dõi nhận hàng và thanh toán có chữ ký L Y do bà O (Y) ký tên.

Xét yêu cầu nghĩa vụ liên đới của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy Việc mua thức ăn là để nuôi cá nhằm phục vụ phát triển kinh tế chung của gia đình, ngoài ra khi bà O ký xác nhận nợ có ghi tên ông L đồng nghĩa bà O thừa nhận đây là nợ chung của vợ chồng. Bên cạnh đó giữa bà O và ông L đang tồn tại hôn nhân hợp pháp có cuộc sống và sinh hoạt chung nên ông L phải có trách nhiệm liên đới cùng bà O trả nợ theo Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án và thu thập chứng cứ, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, thể hiện rõ nội dung vụ việc và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện cho bà O và ông L. Tuy nhiên, bà O và ông L vẫn không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án cũng như không có ý kiến phản bác, yêu cầu phản tố hay

yêu cầu gì khác liên quan đến yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn. Hội đồng xét xử nhận thấy theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng mua bán tài sản giữa các bên đương sự là có thật nên việc nguyên đơn yêu cầu bà O và ông L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua thức ăn còn thiếu là 210.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu về lãi suất, ông D không yêu cầu. Xét thấy việc tự nguyện của nguyên đơn là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn D.

[6] Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm, do yêu cầu của ông Phan Văn D được Tòa án chấp nhận nên bà Nguyễn Thị O và ông Võ Văn L phải có trách nhiệm liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội với số tiền cụ thể bà O và ông D phải chịu là $210.000.000 \times 5\% = 10.500.000$ đồng. Ông Phan Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 5.250.000 đồng và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014752 ngày 11/3/2021 và biên lai thu số 0000341 ngày 17/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các khoản 3 Điều 26, điểm a, khoản 1, Điều 39 điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn D - Chủ cửa hàng thức ăn thủy sản D.

- Buộc bà Nguyễn Thị O (Y) và ông Võ Văn L có trách nhiệm liên đới phải trả cho ông Phan Văn D - Chủ cửa hàng thức ăn thủy sản D Thuỷ số tiền còn nợ là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị O và ông Võ Văn L phải chịu 10.500.000 (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phan Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 5.250.000 đồng và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014752 ngày 01/12/2022 và biên lai thu số 0000341 ngày 17/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà O và ông L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS HCL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thuỳ Vân

